

Số: /SVHTTDL-VP
V/v hướng dẫn xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân” “Nghệ sĩ ưu tú” lần thứ 10 năm 2021

Lào Cai, ngày tháng 6 năm 2021

Kính gửi: - Đài Phát thanh truyền hình tỉnh Lào Cai;
- Trường Cao đẳng Lào Cai;
- Đoàn Nghệ thuật Dân tộc tỉnh;
- Trung tâm Văn hóa & Điện ảnh tỉnh;
- Phòng VH TT, Trung tâm VH TT-TT các huyện, thị xã, thành phố;

Căn cứ Nghị định số 89/2014/NĐ-CP ngày 29/9/2014 của Chính phủ quy định xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú”; Nghị định số 40/2021/NĐ-CP ngày 30/3/2021 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 89/2014/NĐ-CP ngày 29/9/2014 của Chính phủ quy định xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú”;

Căn cứ Nghị định số 11/2019/NĐ-CP ngày 30/01/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có quy định thủ tục hành chính liên quan đến yêu cầu nộp bản sao giấy tờ có công chứng, chứng thực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Thực hiện Quyết định số 1660/QĐ-BVHTTDL ngày 25/5/2021 của Bộ Văn hóa, thể thao và Du lịch về việc ban hành Kế hoạch xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú” lần thứ 10 năm 2021;

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Lào Cai (*cơ quan thường trực của Hội đồng cấp cơ sở tại tỉnh*) hướng dẫn xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân” “Nghệ sĩ ưu tú” lần thứ 10 năm 2021 như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG , TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG

1. Áp dụng đối với:

- a) Cá nhân hoạt động nghệ thuật tại các đơn vị nghệ thuật cơ sở;
- b) Cá nhân hoạt động nghệ thuật tự do;
- c) Tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú”.

2. Cá nhân quy định tại Điểm a và Điểm b Khoản 1 Phần I Hướng dẫn này bao gồm:

- a) Diễn viên: Hát, múa, nhạc, sân khấu, điện ảnh, truyền hình thuộc các lĩnh vực Tuồng; Chèo; Cải lương; Kịch dân ca; Kịch nói; Kịch hình thể; Nhạc kịch; Nhạc vũ kịch; Xiếc; Múa rối; Hát; Múa; Ngâm thơ; Điện ảnh; Truyền hình;

b) Đạo diễn tác phẩm thuộc lĩnh vực: Tuồng; Chèo; Cải lương; Kịch dân ca; Kịch nói; Kịch hình thể; Nhạc kịch; Kịch múa; Nhạc vũ kịch; Xiếc; Múa rối; Chương trình nghệ thuật tổng hợp ca múa nhạc; Điện ảnh và truyền hình (các thể loại phim truyện, tài liệu, khoa học, hoạt hình), sân khấu truyền thanh, truyền hình;

c) Người làm âm thanh trong tác phẩm điện ảnh, truyền hình và sân khấu; người làm ánh sáng sân khấu và chương trình nghệ thuật tổng hợp;

d) Biên đạo múa; chỉ huy dàn nhạc; chỉ huy hợp xướng; chỉ huy giao hưởng nhạc vũ kịch; chỉ đạo nghệ thuật;

đ) Quay phim điện ảnh và truyền hình các thể loại: Phim truyện, phim tài liệu, phim khoa học, phim hoạt hình;

e) Họa sĩ: Tạo hình con rối; động tác phim hoạt hình; thiết kế trang trí sân khấu; hóa trang, phục trang sân khấu, điện ảnh, truyền hình;

g) Phát thanh viên phát thanh, truyền hình hoạt động trong lĩnh vực văn hóa nghệ thuật.

3. Các cá nhân quy định tại Khoản 2 Phần I Hướng dẫn này, do yêu cầu và nhiệm vụ được điều động làm công tác giảng dạy, nghiên cứu, quản lý trong lĩnh vực nghệ thuật, đủ tiêu chuẩn theo quy định tại Hướng dẫn này thì được đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú”.

2. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân” và “Nghệ sĩ ưu tú”: được quy định tại Điều 8, điều 9 Nghị định số 40/2021/NĐ-CP ngày 30/3/2021

(Gửi kèm Nghị định số 89/2014/NĐ - CP ngày 29/9/2014 của Chính phủ; Nghị định số 40/2021/NĐ-CP ngày 30/3/2021)

II. HỒ SƠ, THỦ TỤC, THỜI GIAN TIẾP NHẬN HỒ SƠ

1. Hồ sơ: Hồ sơ xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân” và “Nghệ sĩ ưu tú” gồm:

a) Bản kê khai thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân” và “Nghệ sĩ ưu tú” theo Mẫu số 1a và Mẫu số 1b tại Phụ lục I ban hành kèm theo hướng dẫn này;

b) Bản sao có chứng thực Quyết định tặng giải thưởng quy định tại khoản 4 Điều 8 hoặc khoản 4 điều 9 của Nghị định số 40/2021/NĐ-CP ngày 30/3/2021

c) Bản xác nhận của cơ quan tổ chức cuộc thi, liên hoan, hội diễn nghệ thuật chuyên nghiệp về sự tham gia của cá nhân trong các tác phẩm nghệ thuật đạt giải Vàng hoặc Bạc dùng để quy đổi khi tính thành tích cho cá nhân tham gia quy định tại Khoản 4 Điều 8 hoặc Khoản 4 Điều 9 của Nghị định số 40/2021/NĐ-CP ngày 30/3/2021 (nếu có);

d) Bản sao các Quyết định về danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng (nếu có).

2. Thủ tục

a) Cá nhân hoạt động nghệ thuật tại các đơn vị nghệ thuật cơ sở gửi 02 bộ hồ sơ theo quy định tại Khoản 1 Phần II của Hướng dẫn này trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến đơn vị nghệ thuật cơ sở nơi cá nhân đó công tác theo thời gian quy định trong Hướng dẫn này.

b) Cá nhân hoạt động nghệ thuật tự do trên địa bàn tỉnh gửi 02 bộ hồ sơ theo quy định tại Khoản 1 Phần II của Hướng dẫn này trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo thời gian quy định trong Hướng dẫn này.

c) Cơ quan tiếp nhận hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú” có trách nhiệm kiểm tra về tính hợp lệ, đầy đủ của các giấy tờ, tài liệu của hồ sơ theo quy định và trả lời bằng văn bản trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ. Trong trường hợp cần bổ sung, chỉnh sửa các tài liệu trong hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để cá nhân lập hồ sơ hoặc cá nhân, tổ chức được ủy quyền lập hồ sơ hoàn thiện và nộp lại chậm nhất sau 5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản hướng dẫn bổ sung, chỉnh sửa.

3. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ

Văn phòng Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lào Cai; Địa chỉ: Trụ sở Khối 4, đường 30/4, phường Bắc Lệnh, thành phố Lào Cai. Điện thoại liên hệ: 02143 840 285

4. Thời gian nhận hồ sơ, số lượng hồ sơ:

- Thời gian nhận hồ sơ đề nghị xét tặng chậm nhất là ngày 20/6/2021.
- Số lượng hồ sơ: **02 bộ**

* Trong quá trình thực hiện các đơn vị, cá nhân lập hồ sơ nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch (đ/c Phụng - Văn phòng Sở), số ĐT: 0214 3840 285 để được hướng dẫn thực hiện.

Trên đây là Hướng dẫn xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú” lần thứ 10 năm 2021, đề nghị các đơn vị nghệ thuật cơ sở, các cá nhân có đủ tiêu chuẩn theo hướng dẫn này gửi hồ sơ về Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch đúng thời gian quy định để tổng hợp, trình Hội đồng cấp tỉnh xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú” lần thứ 10 năm 2021.

Nơi nhận:

- Như trên;
- LĐ Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Hà Văn Thắng

Ảnh màu
4 x 6
(đóng dấu
giáp lai)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN KHAI THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ
XÉT TẶNG DANH HIỆU “NGHỆ SĨ NHÂN DÂN”

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên (khai sinh): Giới tính:.....
2. Tên thường gọi hoặc nghệ danh, bí danh:.....
3. Ngày, tháng, năm sinh:.....
4. Số Chứng minh nhân dân: Ngày cấp Nơi cấp:.....
5. Dân tộc:.....
6. Nguyên quán:.....
7. Hộ khẩu thường trú:.....
8. Đơn vị công tác:.....
9. Chức vụ hiện nay:.....
10. Trình độ đào tạo: chuyên ngành:.....
11. Chức danh nghệ thuật làm lâu nhất (từ 20 năm trở lên; nghệ thuật Xiếc, Múa từ 15 năm trở lên) đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân” (yêu cầu ghi cụ thể chức danh đề nghị xét tặng danh hiệu):.....
12. Năm tham gia công tác:.....
13. Năm tham gia hoạt động nghệ thuật:.....
14. Năm được phong tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú”:.....
15. Điện thoại nhà riêng: Điện thoại di động:.....
địa chỉ e-mail:.....
16. Địa chỉ liên hệ:

II. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Kê khai về quá trình công tác (chức vụ, nơi công tác) và thời gian trực tiếp làm nghệ thuật (các chức danh nghệ thuật trong từng giai đoạn) đặc biệt là thời gian từ sau khi được phong tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú” đến nay:

Thời gian (Từ tháng, năm... đến tháng, năm...)	Cơ quan công tác	Nghề nghiệp, chức danh nghệ thuật, chức vụ
...		

III. KHEN THƯỞNG

Kê khai thành tích khen thưởng từ sau khi được phong tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú” đến thời điểm nộp hồ sơ

1. Khen thưởng chung (Nêu các hình thức khen thưởng và danh hiệu thi đua từ cấp Bộ, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trở lên)

Năm	Hình thức khen thưởng	Cơ quan quyết định khen thưởng
...		

2. Khen thưởng về nghệ thuật (Nêu tên giải thưởng chính thức tại các Liên hoan nghệ thuật, Hội diễn nghệ thuật; tên tác phẩm được giải thưởng; chức danh của cá nhân tham gia vở diễn, chương trình nghệ thuật và bộ phim được giải thưởng)

Năm	Tên Giải thưởng	Tên tác phẩm được giải	Cơ quan quyết định tặng Giải thưởng	Chức danh cá nhân tham gia tác phẩm (đối với tác phẩm nghệ thuật tập thể)
...				

IV. KỶ LUẬT (Nêu các hình thức kỷ luật từ khiển trách trở lên về Đảng, Chính quyền, đoàn thể, tổ chức xã hội kèm theo bản sao quyết định):

.....

Tôi xin cam đoan những kê khai trên đây là đúng sự thật./.

Xác nhận của Thủ trưởng đơn vị (địa danh), ngày..... tháng..... năm....
 (đối với nghệ sĩ thuộc đơn vị nghệ thuật cơ sở)
 (ký tên, đóng dấu)

Người khai
 (ký, ghi rõ họ tên)

Xác nhận của UBND phường (xã) nơi cá nhân có hộ khẩu thường trú
 (đối với nghệ sĩ tự do hoặc nghệ sĩ đã nghỉ hưu)
 (ký tên, đóng dấu)

Ảnh màu
4 x 6
(đóng dấu
giáp lai)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN KHAI THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ
XÉT TẶNG DANH HIỆU “NGHỆ SĨ ƯU TÚ”

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên (khai sinh): Giới tính:.....
2. Tên thường gọi hoặc nghệ danh, bí danh:.....
3. Ngày, tháng, năm sinh:.....
4. Số Chứng minh nhân dân: Ngày cấp
- Nơi cấp:.....
5. Dân tộc:.....
6. Nguyên quán:.....
7. Hộ khẩu thường trú:.....
8. Đơn vị công tác:.....
9. Chức vụ hiện nay:.....
10. Trình độ đào tạo:chuyên ngành:.....
11. Chức danh nghệ thuật làm lâu nhất (từ 15 năm trở lên; nghệ thuật Xiếc, Múa từ 10 năm trở lên) đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú” (ghi rõ chức danh nghệ thuật đề nghị xét tặng danh hiệu).....
12. Năm tham gia công tác:.....
13. Năm tham gia hoạt động nghệ thuật:.....
14. Điện thoại gia đình, cá nhân: (Số di động; Email).....
15. Địa chỉ liên hệ:

II. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Kê khai về quá trình công tác (chức vụ, nơi công tác) và thời gian trực tiếp làm nghệ thuật (các chức danh nghệ thuật trong từng giai đoạn).

Thời gian (Từ tháng, năm... đến tháng, năm...)	Cơ quan công tác	Nghề nghiệp, chức danh nghệ thuật, chức vụ

III. KHEN THƯỞNG

1. Khen thưởng chung (Nêu các hình thức khen thưởng và danh hiệu thi đua từ cấp Bộ, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trở lên)

Năm	Hình thức khen thưởng	Cơ quan quyết định khen thưởng

2. Khen thưởng về nghệ thuật (Nêu tên giải thưởng chính thức tại các Liên hoan nghệ thuật, Hội diễn nghệ thuật; tên tác phẩm được giải thưởng; chức danh của cá nhân tham gia vở diễn, chương trình nghệ thuật và bộ phim được giải thưởng):

Năm	Tên Giải thưởng	Tên tác phẩm được giải	Cơ quan quyết định tặng Giải thưởng	Chức danh cá nhân tham gia tác phẩm (đối với tác phẩm nghệ thuật tập thể)

IV. KỶ LUẬT (Nêu các hình thức kỷ luật từ khiển trách trở lên về Đảng, Chính quyền, đoàn thể, tổ chức xã hội kèm theo bản sao quyết định):

.....

Tôi xin cam đoan những kê khai trên đây là đúng sự thật./.

Xác nhận của Thủ trưởng đơn vị

(đối với nghệ sĩ thuộc đơn vị nghệ thuật)

(ký tên, đóng dấu)

(địa danh), ngày..... tháng..... năm....

Người khai

(ký, ghi rõ họ tên)

Xác nhận của UBND phường (xã) nơi cá nhân có hộ khẩu thường trú

(đối với nghệ sĩ tự do hoặc nghệ sĩ đã nghỉ hưu)

(ký tên, đóng dấu)